

**ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ**

Địa chỉ: Số 08 Mạc Đĩnh Chi - P Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh.

☎: 38 297 853 – Fax: 38 296 091 ✉: dbthuyvan@kttvn.vn website: https://kttvn.vn

**BẢN TIN DỰ BÁO ĐẶC TRƯNG THỦY TRIỀU 5 NGÀY**

Bản tin số : 016/2026

Thứ Sáu ngày 16 tháng 01 năm 2026

Ngày 28 tháng 11 năm Ất Tỵ

| SỐ LIỆU THỰC ĐO |                          |                                                   |          |          |              |                                     |                                        |                                  |         |
|-----------------|--------------------------|---------------------------------------------------|----------|----------|--------------|-------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------|---------|
| Lượng mưa (mm)  |                          | Mức nước và lưu lượng các hồ chứa ngày 15/01/2026 |          |          |              |                                     |                                        |                                  |         |
| Trạm            | từ 7h 15/01 đến 7h 16/01 | Hồ chứa                                           | Sông     | Tỉnh     | Mức nước (m) | Lưu lượng về hồ (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng chạy máy (m <sup>3</sup> /s) | Lưu lượng xả (m <sup>3</sup> /s) | Ghi chú |
| Mạc Đĩnh Chi    | -                        | Trị An                                            | Đồng Nai | Đồng Nai | 61.89        | 144                                 | 144                                    | 0                                |         |
| Tân Sơn Hòa     | -                        | Thác Mơ                                           | Bé       | Đồng Nai | 216.23       | 23                                  | 81                                     | 0                                |         |
| Nhà Bè          | -                        | Sr.P.Miêng                                        | Bé       | Đồng Nai | 71.71        | 77                                  | 84                                     | 0                                |         |
| Vũng Tàu        | -                        | Dầu Tiếng                                         | Sài Gòn  | TPHCM    | 23.16        | 74                                  | -                                      | 24                               |         |
| Thủ Dầu I       | -                        | Sông Ray                                          | Ray      | TPHCM    | *            | *                                   | *                                      | *                                |         |
|                 |                          | Đá Đen                                            | Xoài     | TPHCM    | 44.12        | 4.3                                 | 3.5                                    | 0.8                              |         |
|                 |                          | Sông Hoả                                          | Hỏa      | TPHCM    | 25.00        | 0.0                                 | 0.1                                    | 0.0                              |         |

| MỨC NƯỚC THỰC ĐO NGÀY 15/01/2026 ( m ) |             |            |            |          |            |            |            |          |            |
|----------------------------------------|-------------|------------|------------|----------|------------|------------|------------|----------|------------|
| Trạm                                   | Sông/Kênh   | Đỉnh triều |            |          |            | Chân triều |            |          |            |
|                                        |             | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện | Mức nước   | giờ x.hiện | Mức nước | giờ x.hiện |
| Vũng Tàu                               | Biển Đông   | 3.61       | 14.00      | 3.70     | 21.45      | 3.41       | 17.45      | 1.40     | 06.00      |
| Tân An                                 | Vàm Cỏ Tây  | 1.18       | 17.00      | 1.18     | 0.00       | 0.96       | 20.00      | -0.22    | 09.30      |
| Bến Lức                                | Vàm Cỏ Đông | 0.98       | 17.00      | 0.96     | 0.00       | 0.74       | 20.00      | -0.80    | 09.00      |
| Gò Dầu Hạ                              | Vàm Cỏ Đông |            |            | 0.78     | 4.00       |            |            | 0.07     | 12.50      |
| Biển Hòa                               | Đồng Nai    | 1.38       | 17.30      | 1.10     | 0.00       | 0.67       | 22.00      | -1.48    | 09.30      |
| Thủ Dầu Một                            | Sài Gòn     | 1.31       | 18.00      | 1.26     | 1.00       | 1.07       | 22.00      | -0.79    | 10.05      |
| Dầu Tiếng                              | Sài Gòn     | 1.20       | 22.00      | 1.16     | 5.00       | 0.87       | 1.30       | -0.34    | 14.30      |
| Phú An                                 | Sài Gòn     | 1.14       | 16.00      | 1.08     | 0.00       | 0.81       | 20.00      | -1.45    | 08.00      |
| Nhà Bè                                 | Đồng Điền   | 1.13       | 16.00      | ct       | ct         | 0.78       | 19.00      | -1.48    | 07.30      |

| MỨC NƯỚC DỰ BÁO ( m ) |       |            |            |      |            |            |            |       |            |
|-----------------------|-------|------------|------------|------|------------|------------|------------|-------|------------|
| Trạm                  | Ngày  | Đỉnh triều |            |      |            | Chân triều |            |       |            |
|                       |       | H          | giờ x.hiện | H    | giờ x.hiện | H          | giờ x.hiện | H     | giờ x.hiện |
| Phú An                | 16/01 | 1.28       | 17.00      | 1.15 | 1.00       | 0.79       | 20.30      | -1.64 | 09.00      |
|                       | 17/01 | 1.39       | 18.00      | 1.23 | 1.30       | 0.73       | 21.00      | -1.75 | 10.00      |
|                       | 18/01 | 1.47       | 19.00      | 1.32 | 2.30       | 0.61       | 21.30      | -1.82 | 11.00      |
|                       | 19/01 | 1.50       | 20.00      | 1.41 | 3.00       | 0.48       | 22.30      | -1.87 | 11.30      |
|                       | 20/01 | 1.49       | 20.30      | 1.48 | 3.30       | 0.32       | 23.00      | -1.88 | 12.00      |
| Nhà Bè                | 16/01 | 1.28       | 16.30      | 1.13 | 0.00       | 0.82       | 19.00      | -1.69 | 08.00      |
|                       | 17/01 | 1.38       | 17.00      | 1.23 | 1.00       | 0.73       | 20.00      | -1.86 | 09.00      |
|                       | 18/01 | 1.46       | 17.30      | 1.33 | 1.30       | 0.61       | 21.00      | -1.98 | 10.00      |
|                       | 19/01 | 1.49       | 18.30      | 1.42 | 2.00       | 0.46       | 22.00      | -2.05 | 10.30      |
|                       | 20/01 | 1.47       | 19.30      | 1.49 | 3.00       | 0.30       | 22.30      | -2.08 | 11.00      |
| Thủ Dầu Một           | 16/01 | 1.43       | 18.30      | 1.34 | 1.50       | 1.03       | 22.30      | -0.88 | 11.00      |
|                       | 17/01 | 1.51       | 19.00      | 1.42 | 2.00       | 0.94       | 23.00      | -0.97 | 12.00      |
|                       | 18/01 | 1.55       | 19.30      | 1.49 | 2.30       | 0.83       | 23.30      | -1.02 | 13.00      |
|                       | 19/01 | 1.56       | 20.00      | 1.54 | 3.00       | ct         | ct         | -1.06 | 13.30      |
|                       | 20/01 | 1.53       | 21.00      | 1.56 | 4.00       | 0.70       | 0.00       | -1.06 | 14.00      |

|            |                                                                                                                                                                                                                                                                                          |  |  |  |  |  |  |  |  |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|
| Cảnh báo : | Trong 5 ngày tới, mực nước tại hầu hết các trạm vùng hạ lưu sông Sài Gòn lên nhanh trong ngày tới.                                                                                                                                                                                       |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Ghi chú :  | <div>- Mực nước Vũng Tàu lấy theo độ cao số "0" Hải đồ<br/>( " " ) : không có số liệu<br/>( - ) : không mưa</div> <div>- Cấp báo động tại:<br/>Phú An, Nhà Bè &amp; Thủ Dầu Một:<br/>Đầu Một:</div> <div><b>BĐ I : 1.40 m</b><br/><b>BĐ II : 1.50 m</b><br/><b>BĐ III : 1.60 m</b></div> |  |  |  |  |  |  |  |  |

Tin phát lúc: 09:05 giờ ngày 16 tháng 1 năm 2026

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin:

Trịnh Thị My